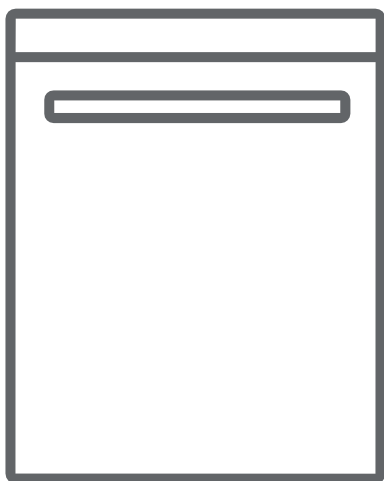


EN Máy rửa bát / Hướng dẫn sử dụng








SMS80EU16E

Cảm ơn bạn đã chọn sản phẩm này.

Hướng dẫn sử dụng này chứa thông tin quan trọng về an toàn và các hướng dẫn nhằm hỗ trợ bạn trong việc vận hành và bảo trì thiết bị.

Vui lòng dành thời gian đọc Hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng thiết bị và giữ lại để tham khảo sau này.

Biểu	Loại	Ý nghĩa
	CẢNH BÁO	Thương tích nghiêm trọng hoặc nguy cơ gây tử vong
	NGUY CƠ ĐIỆN GIẬT	Điện áp gây nguy hiểm
	CHÁY	Nguy cơ xảy ra cháy
	THẬN TRỌNG	Gây thương tật hoặc thiệt hại về tài sản
	LƯU Ý QUAN TRỌNG	Vận hành hệ thống đúng cách

MỤC LỤC


1. HƯỚNG DẪN AN TOÀN	1
1.1. Cảnh báo an toàn chung.....	1
1.2. Cảnh báo lắp đặt.....	1
1.3. Trong thời gian sử dụng.....	2
2. LẮP ĐẶT	6
2.1. Chọn vị trí lắp.....	6
2.2. Nối nguồn nước.....	6
2.3. Vòi nước đầu vào.....	6
2.4. Ống cống.....	6
2.5. Kết nối nguồn điện.....	7
2.6. Lắp đặt máy dưới mặt tủ.....	7
3. THÔNG SỐ KỸ THUẬT	8
3.1. Ngoại hình tổng quan.....	8
3.2. Thông số kỹ thuật.....	8
4. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG MÁY	9
4.1. Chuẩn bị trước khi sử dụng Máy rửa bát lần đầu.....	9
4.2. Đổ muối rửa bát.....	9
4.3. Que thử độ cứng của nước.....	10
4.4. Bảng độ cứng của nước.....	10
4.5. Hệ thống làm mềm nước.....	10
4.6. Thiết lập.....	10
4.7. Sử dụng chất tẩy rửa.....	10
4.8. Đổ chất tẩy rửa.....	11
4.9. Sử dụng chất tẩy rửa kết hợp.....	11
4.10. Sử dụng chất trợ rửa.....	11
4.11. Đổ chất trợ rửa và kết hợp.....	11
5. SẮP XẾP BÁT Đũa VÀO MÁY	12
5.1. Khuyến nghị.....	12
5.2. Giá đựng trên cùng.....	12
5.3. Cách sắp xếp bát đĩa khác.....	13
6. BẢNG CHƯƠNG TRÌNH	14
7. BẢNG ĐIỀU KHIỂN	15
7.1. Thay đổi chương trình.....	16
7.2. Hủy chương trình.....	16
7.3. Tắt máy.....	16

8. VỆ SINH VÀ BẢO TRÌ	17
8.1. Vệ sinh máy và bộ lọc	17
8.2. Đầu phun nước	17
9. XỬ LÝ SỰ CỐ	18
10. THÔNG TIN THỰC TẾ	20
11. BẢNG THÔNG TIN SẢN PHẨM	21


1. HƯỚNG DẪN AN TOÀN


1.1. Cảnh báo an toàn chung


- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng và giữ lại sách này để tham khảo về sau.


 Vui lòng kiểm tra bao bì của máy trước khi lắp đặt và bề mặt bên ngoài của máy sau khi đã tháo bao bì. Không vận hành máy nếu thấy máy bị hỏng hoặc bao bì đã được mở.

- Có đóng gói máy kèm vật liệu đóng gói tránh xây xước, hỏng hóc trong quá trình vận chuyển. Vật liệu đóng gói thân thiện với môi trường vì chúng có thể tái chế. Sử dụng vật liệu tái chế giúp giảm tiêu thụ nguyên liệu thô và giảm thiểu chất thải.

 Các đối tượng như trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng máy này nếu được giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị theo cách an toàn và hiểu các mối nguy có thể xảy ra. Không nên để trẻ em nghịch thiết bị.

 Bỏ bao bì và để xa tầm tay trẻ em.


 Không để trẻ em tiếp xúc với chất tẩy rửa và chất trợ rửa.

 Sau khi rửa có thể còn sót lại một số cặn trong máy. Không để trẻ em lại gần khi máy đang mở.


1.2. Lưu ý khi lắp đặt

- Chọn một nơi phù hợp và an toàn để lắp đặt máy.
- Chỉ nên sử dụng các phụ tùng thay thế chính hãng.


 Rút phích cắm của máy trước khi lắp đặt.

 Máy rửa bát phải do đại lý dịch vụ được ủy quyền lắp đặt. Nếu không được đại lý ủy quyền lắp đặt thì việc bảo hành có thể bị vô hiệu.

 Kiểm tra xem hệ thống cầu chì điện trong nhà được kết nối đúng quy định về an toàn hay chưa.

 Tất cả các nối điện phải phù hợp với các giá trị theo hướng dẫn.


 Đảm bảo máy không đè trên dây điện.

 Không bao giờ sử dụng dây nối dài hoặc nối nhiều ổ cắm.

 Có thể cắm phích sau khi máy được lắp đặt.

- Sau khi lắp đặt, chạy máy ở chế độ không tải lần đầu tiên.

 Máy không được cắm điện trong quá trình định vị.

 Luôn sử dụng phích cắm có lớp bảo vệ đi kèm với máy rửa bát.

 Nếu dây điện bị hỏng, phải do thợ điện có chuyên môn thực hiện thay thế.

1.3. Trong thời gian sử dụng

- Máy này chỉ sử dụng trong gia đình; không được dùng

- cho các mục đích khác. Việc sử dụng cho mục đích thương mại sẽ làm mất hiệu lực của bảo lãnh.

⚠ Không đứng, ngồi hoặc đặt vật lên cửa mở của máy rửa bát.

⚠ Chỉ sử dụng chất tẩy rửa và chất trợ rửa được sản xuất dành riêng cho máy rửa bát. Công ty chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào xảy ra do sử dụng sai mục đích.

⚠ Không uống nước từ máy.

⚠ Để đề phòng cháy nổ, không đặt bất kỳ chất hòa tan hóa học nào vào bộ phận rửa của máy.

- Kiểm tra khả năng chịu nhiệt của các đồ nhựa trước khi đưa chúng vào máy rửa.

⚠ Chỉ cho các vật dụng thích hợp để rửa vào máy và lưu ý không chất đồ quá đầy giá đựng.

⚠ Không mở cửa khi máy đang hoạt động vì nước nóng có thể tràn ra ngoài. Các thiết bị an toàn đảm bảo máy dừng nếu cửa được mở.


⚠ Cửa máy không được để mở vì có thể gây tai nạn.


⚠ Để dao và các vật sắc nhọn khác vào giá đựng dao kéo với lưỡi dao hướng xuống dưới.


⚠ ⚠ Đối với các mẫu máy có hệ thống mở cửa tự động, khi chế độ Tiết kiệm năng lượng được kích hoạt, cửa sẽ mở khi kết thúc chương trình. Để tránh làm hỏng máy rửa bát, không được cố đóng cửa trong một phút sau khi máy đã mở. Để làm khô hiệu quả, giữ cửa mở trong 30 phút sau khi chương trình kết thúc. Không đứng trước cửa sau khi tín hiệu mở cửa tự động phát ra.

⚠ Trong trường hợp trục trặc, chỉ nên thực hiện sửa chữa bởi

công ty dịch vụ được ủy quyền, nếu không, bảo hành sẽ vô hiệu.

 Trước khi sửa chữa, máy phải được ngắt kết nối với nguồn điện. Không kéo dây điện để rút phích cắm của máy. Tắt vòi nước.

 Hoạt động ở điện áp thấp sẽ làm giảm mức hiệu suất.

 Để đảm bảo an toàn, phải ngắt kết nối phích cắm sau khi chương trình kết thúc.

 Để tránh điện giật, không rút phích cắm của máy khi tay ướt.

 Rút phích cắm để ngắt kết nối máy khỏi nguồn điện, tuyệt đối không kéo dây.

TÁI CHẾ

- Một số thành phần máy và bao bì bao gồm các vật liệu đóng gói có thể tái chế.
- Nhựa được đánh dấu bằng các chữ viết tắt quốc tế: (> PE <,> PP <, v.v.)
- Các bộ phận bìa cứng bao gồm giấy tái chế có thể cho vào hộp đựng giấy phế liệu để tái chế.
- Vật liệu không phù hợp với rác thải sinh hoạt phải được xử lý tại các trung tâm tái chế.
- Liên hệ với trung tâm tái chế có liên quan để có thông tin về việc thải bỏ các vật liệu khác nhau.

BAO BÌ VÀ MÔI TRƯỜNG

- Vật liệu đóng gói bảo vệ máy giúp tránh xây xước, hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Vật liệu đóng gói thân thiện với môi trường vì chúng có thể tái chế. Việc sử dụng vật liệu tái chế làm giảm tiêu thụ nguyên liệu thô và giảm chất thải.

Chứng nhận phù hợp CE

Chúng tôi xác nhận các sản phẩm của chúng tôi đáp ứng các Chỉ thị, Quyết định và Quy định hiện hành của Châu Âu và các yêu cầu theo các tiêu chuẩn liên quan.

Thải bỏ máy cũ



Biểu tượng trên sản phẩm hoặc trên bao bì chỉ ra rằng sản phẩm này không được coi là rác thải sinh hoạt. Thay vào đó, nó sẽ được giao cho điểm thu gom thích hợp để tái chế thiết bị điện và điện tử. Khi sản phẩm này được xử lý đúng cách, có nghĩa là bạn đã giúp ngăn ngừa các hậu quả tiêu cực tiềm ẩn đối với môi trường và sức khỏe con người, ngược lại sẽ gây nguy hại nếu xử lý sản phẩm này không đúng cách. Để biết thêm thông tin chi tiết về việc tái chế sản phẩm này,

vui lòng liên hệ với cơ quan địa phương của bạn, dịch vụ xử lý rác thải gia đình hoặc tại cửa hàng đã mua sản phẩm.

2. LẮP ĐẶT

2.1. Chọn vị trí lắp


Khi chọn vị trí lắp, hãy đặt máy ở khu vực có thể dễ dàng cho và lấy bát đĩa. Không đặt máy ở khu vực có nhiệt độ môi trường xuống dưới 0 ° C.

Đọc tất cả các cảnh báo trên bao bì trước khi tháo bao bì và chọn vị trí lắp.

Đặt máy gần vòi nước và xả nước. Đảm bảo các kết nối không bị thay đổi khi máy đã vào vị trí.

Không để máy cạnh cửa hoặc bảng điều khiển.

Để một khoảng cách vừa đủ xung quanh máy để dễ dàng di chuyển khi vệ sinh máy.

 Đảm bảo ống nước đầu vào và đầu ra không bị ép hoặc bị kẹt và máy không để lên dây điện trong khi định vị.


Điều chỉnh các chân đế máy ngang bằng và cân bằng. Máy phải được đặt trên mặt đất bằng phẳng nếu không máy sẽ không ổn định và cửa máy sẽ không được đóng chặt.


2.2. Nối nguồn nước

Chúng tôi khuyên bạn nên lắp một bộ lọc vào nguồn cấp nước đầu vào để tránh làm hỏng máy do nhiễm bẩn (cát, rỉ sét, v.v.) từ hệ thống ống nước trong nhà. Điều này cũng sẽ giúp ngăn ngừa ô vang và hình thành cặn sau khi rửa.


2.3. Vòi nước đầu vào




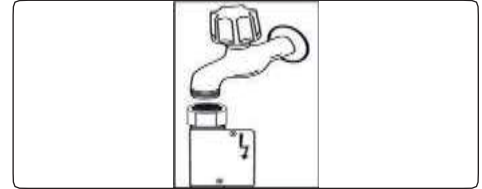
 **CẢNH BÁO:** Sử dụng vòi cấp nước mới đi kèm với máy rửa bát, không sử dụng vòi của máy cũ.


 **CẢNH BÁO:** Cho nước chảy qua

ống mới trước khi nối.

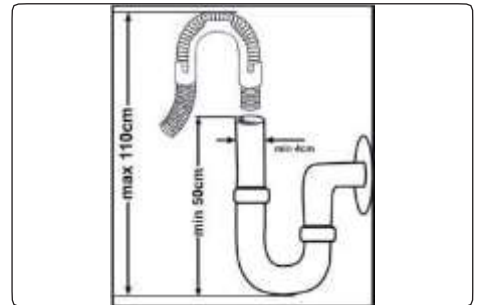
 **CẢNH BÁO:** Nối ống trực tiếp với vòi cấp nước. Áp suất do vòi cung cấp phải tối thiểu là 0,03 MPa và tối đa là 1 MPa. Nếu áp suất vượt quá 1 MPa, giữa đầu nối phải lắp van giảm áp.

 **CẢNH BÁO:** Sau khi nối xong, hãy xoay vòi hết cỡ và kiểm tra rò rỉ nước. Luôn tắt vòi nước vào sau khi chương trình rửa kết thúc.



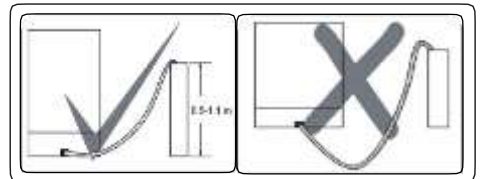
 Một số mẫu máy có sẵn vòi phun nước Aquastop. Không làm hỏng vòi phun nước hoặc để bị gấp khúc hoặc xoắn.

2.4. Ống thoát



Nối ống xả nước trực tiếp với lỗ thoát nước hoặc với ô cắm đầu ra của bồn rửa. Kết nối này phải cách mặt phẳng tối thiểu 50 cm và tối đa 110 cm.

 **LƯU Ý QUAN TRỌNG:** Các vật dụng sẽ không được rửa sạch nếu sử dụng ống thoát nước dài hơn 4 m.



2.5. Kết nối nguồn điện



CẢNH BÁO: Máy rửa bát của bạn được thiết kế để hoạt động ở điện áp 220-240 V. Nếu nguồn cung cấp điện áp cho máy của bạn là 110V, hãy nối một máy biến áp 110/220 V và 3000 W vào giữa kết nối nguồn điện.



Phích cắm nối đất của máy phải được nối với ổ cắm nối đất được cấp điện áp và dòng điện phù hợp.



Trong trường hợp không lắp đặt nối đất, thợ điện chịu trách nhiệm nên tiến hành lắp đặt nối đất. Trong trường hợp sử dụng máy mà không lắp đặt nối đất, chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra.



Giá trị dòng điện cầu chì trong nhà phải là 10-16 A.

2.6. Lắp đặt máy dưới mặt tủ

Nếu bạn muốn lắp đặt **sản phẩm** của mình dưới mặt tủ, bạn cần phải có đủ không gian và hệ thống ống nước phù hợp để lắp đặt (1). Nếu không gian dưới mặt tủ phù hợp để lắp máy, nếu cần thiết, hãy tháo rời mặt tủ như trong hình minh họa (2).



CẢNH BÁO: Mặt tủ chỗ máy sẽ được đặt phía dưới phải vững chắc để tránh mất cân bằng.

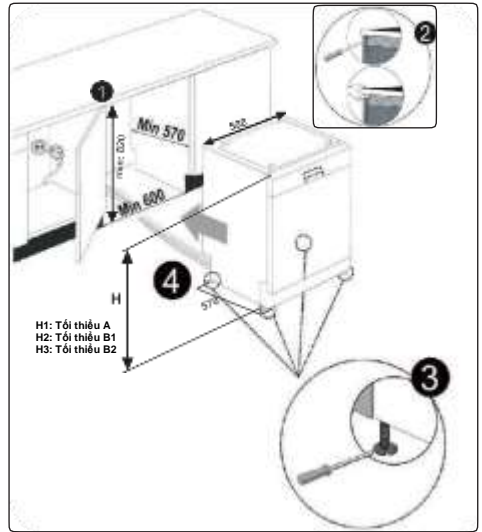
Nếu cần thiết, bảng điều khiển trên cùng của máy rửa bát phải được tháo ra để lắp máy dưới mặt tủ.

Đến tháo bảng phía trên, hãy tháo các vít đang giữ nó ở phía sau máy. Sau đó, đẩy bảng từ phía trước 1cm về phía sau và nhấc nó lên. Điều chỉnh chân máy theo độ dốc của sàn (3).

Lắp máy của bạn bằng cách đẩy máy vào phía dưới gầm tủ, hãy cẩn thận để không làm vỡ hoặc làm cong ống nước (4).



CẢNH BÁO: Sau khi tháo bảng điều khiển trên cùng của máy rửa bát, máy phải được đặt trong một không gian có kích thước như trong hình bên dưới.



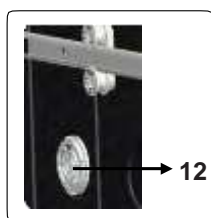
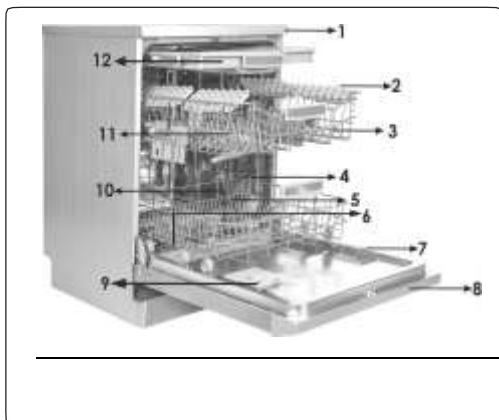
	A	B	
	Tất cả sản phẩm	B ₁	B ₂
Chiều cao của sản phẩm (± 2 mm)	820 mm	830 mm	835 mm

A: Nếu không có lớp phủ phía trên sản phẩm; bạn nên tính toán mức chiều cao này cho sản phẩm.

B1: Nếu có lớp phủ phía trên sản phẩm cùng với hai chiếc giá; bạn nên tính toán mức chiều cao này cho sản phẩm.

B2: Nếu có lớp phủ phía trên sản phẩm cùng với chiếc giá thứ 3; bạn nên tính toán mức chiều cao này cho sản phẩm

3. THÔNG SỐ KỸ THUẬT



3.1. Ngoại hình tổng quan

1. Giá đựng phía trên có rack chống
2. Đầu phun nước phía trên
3. Giá phía dưới
4. Đầu phun nước phía dưới
5. Các bộ lọc
6. Ratingplate
7. Nhãn thông số
8. Bộ phận phun nước rửa và hỗ trợ xịt rửa
9. Bộ phận đổ muối rửa bát
10. Chốt giá đựng phía trên
11. Giá đựng dao kéo phía trên
12. Bộ phận sấy Turbo; Hệ thống này giúp nâng cao hiệu suất sấy khô.

3.2. Thông số kỹ thuật

Sức chứa	15 bộ bát đĩa
Kích thước (mm) Chiều cao Chiều rộng Chiều sâu	820-870(mm) 598(mm) 570(mm)
Khối lượng tịnh	53,600 kg
Điện áp / tần số hoạt động	220-240V 50 Hz,
Tổng dòng điện	10(A)
Tổng công suất (W)	1900(W)
Áp lực bơm nước đầu vào	Tối đa: 1 (Mpa) Tối thiểu: 0.03 (Mpa)

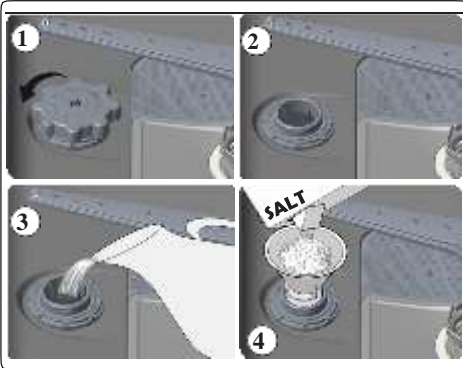
4. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG MÁY

4.1. Chuẩn bị trước khi sử dụng Máy rửa bát lần đầu

- Kiểm tra xem các thông số kỹ thuật về nguồn điện và nước có phù hợp với các giá trị được nêu trong hướng dẫn lắp đặt cho máy hay không.
- Tháo dỡ tất cả vật liệu đóng gói bên trong máy.
- Đặt mức làm mềm nước cứng.
- Đổ đầy ngăn chứa chất trợ xả.

4.2. Đổ muối rửa bát vào (NẾU CÓ)

Để đổ muối làm mềm nước vào, hãy mở nắp ngăn chứa muối bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ. (1) (2) Trong lần đầu tiên sử dụng, cho 1 kg muối và nước vào ngăn chứa (3) cho đến khi gần đầy. Nếu có, sử dụng phễu (4) đi kèm sẽ giúp việc chiết rót dễ dàng hơn. Đậy nắp và đóng lại. Sau mỗi lần rửa từ 20 đến 30, hãy đổ thêm muối vào máy cho đến khi đầy (khoảng 1 kg).





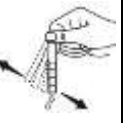
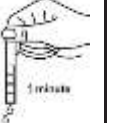






Đổ đầy nước vào ngăn chứa muối trong lần đầu tiên bạn đổ muối vào.

Sử dụng loại muối làm mềm nước được sản xuất chuyên dụng cho máy rửa bát.

Khi bạn khởi động máy rửa bát, ngăn chứa muối sẽ chứa đầy nước. Do đó hãy cho muối làm mềm nước vào trước khi khởi động máy.

Nếu muối làm mềm bị tràn và bạn không khởi động máy ngay lập tức, hãy sử dụng chế độ rã đông để ngăn ngừa bảo vệ máy của bạn khỏi bị ăn mòn.

4.3. Que thử độ cứng của nước

Cho nước chảy qua vòi (1 phút)	Nhúng que trong nước (1 giây)	Lắc que thử.	Chờ (1 phút)	Đặt mức độ cứng của nước cho máy của bạn.
				     

CHÚ Ý: Mức độ cứng được đặt mặc định ở Mức 3. Nếu nước rửa là nước giếng hoặc có độ cứng trên 90 dF, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng các thiết bị lọc và tinh lọc nước.

4.4. Bảng độ cứng của nước

Cấp độ	dH của Đức	dF của Pháp	dE của Anh	Chỉ báo
1	0-5	0-9	0-6	Mức L1 được hiển thị trên màn hình.
2	6-11	10-20	7-14	Mức L2 được hiển thị trên màn hình.
3	12-17	21-30	15-21	Mức L3 được hiển thị trên màn hình.
4	18-22	31-40	22-28	Mức L4 được hiển thị trên màn hình.
5	23-31	41-55	29-39	Mức L5 được hiển thị trên màn hình.
6	32-50	56-90	40-63	Mức L6 được hiển thị trên màn hình.

4.5. Hệ thống làm mềm nước

Máy rửa bát được trang bị bộ làm mềm nước giúp giảm độ cứng trong nguồn nước chính. Để biết độ cứng của nước máy, hãy liên hệ với công ty cấp nước của bạn hoặc sử dụng que thử (nếu có).

4.6. Thiết lập

- Nhấn và giữ nút Programme (Chế độ).
- Bật máy.
- Nhấn và giữ nút Programme cho đến khi “SL” biến mất khỏi màn hình.
- Máy sẽ hiển thị thiết lập được sử dụng ngay trước đó.
- Đặt mức bằng cách nhấn các nút “+” và “-”.
- Tắt máy để lưu cài đặt.

4.7. Sử dụng chất tẩy rửa

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa được thiết kế riêng cho máy rửa bát gia đình.

Thêm lượng chất tẩy rửa được khuyến cáo cho chế độ đã chọn để đảm bảo hiệu suất tốt nhất.

Đề chất tẩy rửa của bạn ở những nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa tầm tay trẻ em.

Xem hướng dẫn của nhà sản xuất chất tẩy rửa để biết thêm thông tin

4.8. Đổ chất tẩy rửa

Gạt chốt để mở ngăn đựng và đổ chất tẩy rửa vào.

Đóng nắp và nhấn cho đến khi khớp vào vị trí. Ngăn chứa nên được đổ đầy ngay trước khi chạy các chế độ rửa. Nếu bát đĩa bị bẩn nhiều, hãy đổ thêm chất tẩy rửa vào ngăn Rửa sơ (Pre-wash) trước.



4.9. Sử dụng chất tẩy rửa kết hợp

Các sản phẩm này nên được sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Không bao giờ cho các chất tẩy rửa kết hợp vào phần bên trong hoặc giá đựng dao kéo.

Chất tẩy rửa kết hợp không chỉ chứa chất tẩy rửa mà còn chứa chất trợ xả, chất thay thế muối và các chất bổ sung các thành phần tùy thuộc vào hỗn hợp.

Chúng tôi khuyên bạn không nên sử dụng chất tẩy rửa kết hợp trong các chế độ rửa thời gian ngắn.

Vui lòng sử dụng chất tẩy rửa dạng bột cho các chế độ như vậy.

Nếu bạn gặp sự cố khi sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất chất tẩy rửa.

Khi bạn ngừng sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, hãy đảm bảo rằng lắp đặt độ cứng của nước và chất trợ xả được đặt ở mức chính xác.

4.10. Sử dụng chất trợ rửa

Chất trợ rửa làm cho bát đĩa trở nên sáng bóng và giúp chúng khô mà **không** để lại vết bẩn. Cần có chất trợ xả đối với đồ dùng không bị ô và kính trong. Chỉ sử dụng chất trợ xả cho máy rửa bát gia đình.

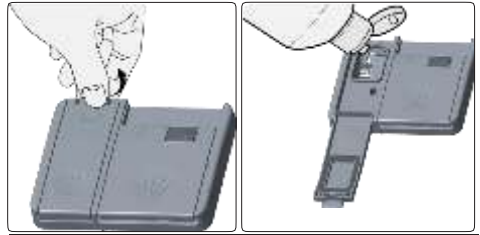
4.11. Đổ chất trợ rửa và thiết lập

Đổ vào ngăn chứa chất trợ rửa, hãy mở nắp ngăn chứa chất trợ rửa. Đổ vào ngăn có chất trợ rửa đến mức MAX và sau đó đóng nắp. Hãy cẩn thận không đổ quá đầy ngăn chứa chất trợ rửa và lau sạch tất cả chất trợ rửa bị đổ ra ngoài.

Để thay đổi mức trợ rửa, hãy làm theo các bước dưới đây trước khi bật máy:

- Bật máy bằng cách nhấn nút On / Off.
- Nhấn giữ nút Programme trong ít nhất 5 giây ngay sau khi máy được bật.
- Nhấn nút Programme khi “rA” xuất hiện. Cài đặt mức trợ rửa theo thiết lập về mức độ cứng của nước. Tiếp theo, mức thiết lập được sử dụng gần nhất sẽ được hiển thị.
- Thiết lập mức độ bằng cách nhấn nút Programme.
- Tắt máy để lưu cài đặt.
- Mức cài đặt mặc định là “4”.

Nếu bát đĩa không khô đúng cách hoặc có đốm, hãy tăng mức độ. Nếu các vết bẩn màu xanh hình thành trên bát đĩa của bạn, hãy giảm mức độ.



Cấp độ	Liều chất tăng	Chỉ báo
1	Chất trợ rửa không được sử dụng	r1 được hiển thị trên màn hình.
2	1 liều được sử dụng	r2 được hiển thị trên màn hình.
3	2 liều được sử dụng	r3 được hiển thị trên màn hình.
4	3 liều được sử dụng	r4 được hiển thị trên màn hình.
5	4 liều được sử dụng	r5 được hiển thị trên màn hình.


5. XẾP ĐỒ VÀO MÁY RỬA BÁT

Để đạt kết quả tốt nhất, hãy làm theo các hướng dẫn xếp bát đĩa như sau.

Chúng tôi khuyên bạn nên đặt các vật dụng lớn (nồi, chảo, nắp đậy, đĩa và bát) bị bám bẩn nhiều nhất vào giá dưới.

Giỏ phía trên được thiết kế để đựng các chén đĩa dễ vỡ và nhẹ hơn có thể kể đến như ly, tách uống cà phê, uống trà và đĩa. Đặt bát đĩa sao cho chúng không bị xô dịch khi phun nước.

Nên đặt dao kéo vào giá đựng dao kéo. Các vật dụng nên được xếp riêng lẻ vào các khe thích hợp với tay cầm hướng xuống. Đồ dùng dài nên được đặt theo chiều ngang của giá.

 **CẢNH BÁO:** Chú ý không cản trở chuyển động quay của tay phun.

5.1. Khuyến nghị

Loại bỏ hết cặn thô trên bát đĩa trước khi đặt bát đĩa vào máy. Khởi động máy khi đã xếp đồ đầy đủ.



Không để ngăn kéo quá tải hoặc đặt bát đĩa vào giá sai.



CẢNH BÁO: Luôn đặt đồ dùng sắc nhọn có đầu nhọn xuống và mở đồ dùng có lỗ mở xuống.

ĐỆM ĐỠ

Giá ở trên cùng

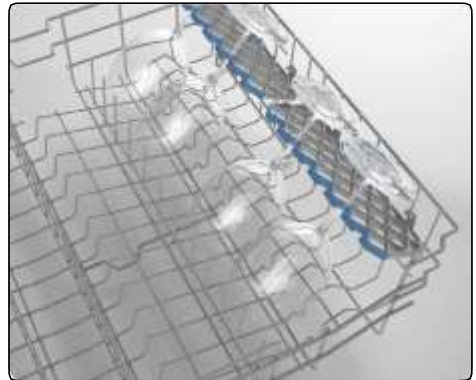
Giá đỡ có thể điều chỉnh độ cao

Những giá đỡ này được thiết kế để tăng sức chứa của giá trên cùng. Bạn có thể đặt ly và cốc của mình trên giá. Bạn có thể điều chỉnh độ cao của các giá đỡ này.

Nhờ tính năng này, bạn có thể đặt các loại thủy tinh có kích thước khác nhau dưới các giá đỡ này.

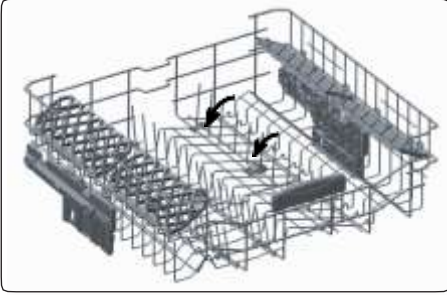
Nhờ có các miếng nhựa điều chỉnh độ cao được bọc trên giá, bạn có thể sử dụng giá đỡ của mình tại 2 cao độ khác nhau. Ngoài ra, bạn có thể đặt những chiếc đĩa dài, dao và thìa trên những giá đỡ này theo chiều ngang để chúng không cản đường quay của cánh quạt.

Tính năng đệm đỡ trên giá đỡ để nhằm xếp đồ thủy tinh có đế chắc chắn. Ly rượu được xếp trong khu vực như ở trong hình.



Giá đựng có thể gấp lại

Các giá có thể gấp lại ở giá phía trên được thiết kế để cho phép bạn đặt các vật dụng lớn dễ dàng hơn như xoong, nồi, ... Nếu cần thiết, mỗi phần có thể được gấp riêng biệt hoặc tất cả chúng có thể được gấp lại và tạo ra không gian rộng hơn. Bạn có thể sử dụng giá có thể gấp lại bằng cách nâng chúng lên trên hoặc gấp xuống.

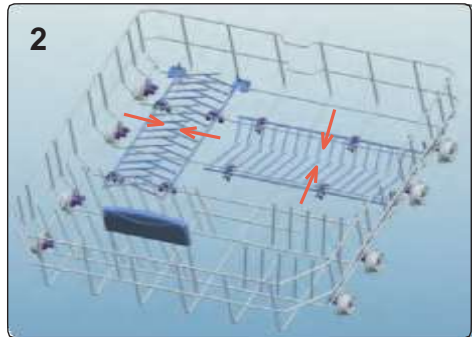
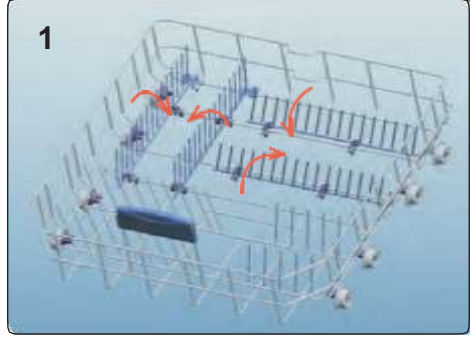


Giá đựng gấp làm bốn (15 cái)

Các giá gấp cho phép dễ dàng đặt các vật dụng lớn hơn, chẳng hạn như nồi và chảo. Mỗi phần có thể được gấp riêng biệt. Giá đỡ có thể được nâng lên hoặc gấp xuống, như hình minh họa trong các hình ảnh.

Giá đựng gấp làm bốn (15 cái)

Các giá gấp cho phép dễ dàng đặt các vật dụng lớn hơn, chẳng hạn như nồi và chảo. Mỗi phần có thể được gấp riêng biệt. Giá đỡ có thể được nâng lên hoặc gấp xuống, như hình minh họa trong các hình ảnh.

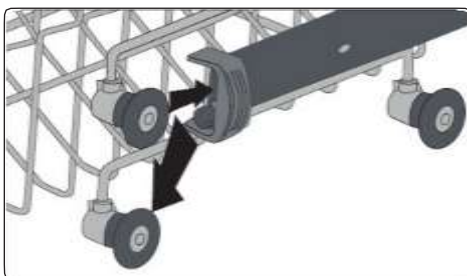
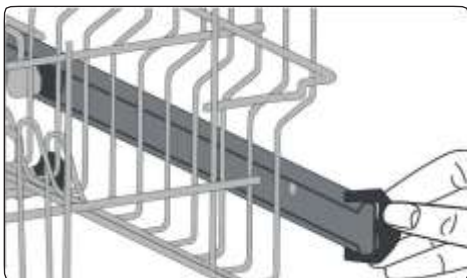


Giá đựng phía trên

Điều chỉnh độ cao

Xoay Kẹp khóa thanh ngang ở hai đầu thanh ngang hai bên để mở (như mô tả trong hình bên dưới), sau đó kéo ra và lấy giá ra. Thay đổi vị trí của các bánh kéo, sau đó lắp lại giá vào thanh ngang, đảm bảo Kẹp khóa thanh ngang được đóng lại.

Khi giá đựng phía trên ở vị trí cao hơn, các vật dụng lớn như chảo có thể được đặt ở giá phía dưới.



Giá đựng dao kéo phía trên

Giá dao kéo phía trên được thiết kế để đặt các loại dao kéo và đồ dùng lớn nhỏ.



Giá có thể dễ dàng lấy ra khỏi máy rửa chén, do đó cho phép bạn dễ dàng lấy đồ của bạn, cùng với cả giá đựng, sau khi rửa.

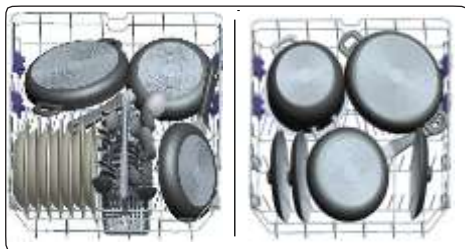


Giá đựng dao kéo phía trên gồm hai phần có thể tháo rời riêng biệt. Tháo phần bên trái hoặc bên phải của giá dao kéo để có thêm không gian cho các vật dụng trong giá đựng phía trên.



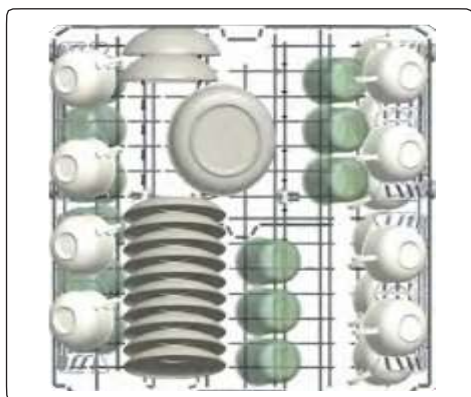
CẢNH BÁO: Dao và các vật sắc nhọn khác phải được đặt nằm ngang trong giá đựng dao kéo.

5.2. Giá đựng thay thế

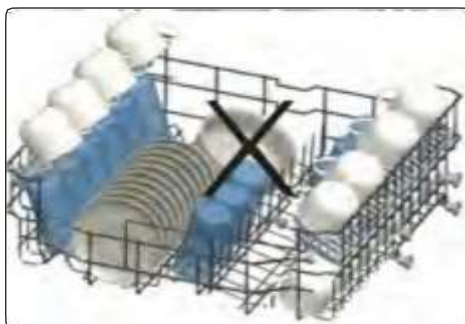
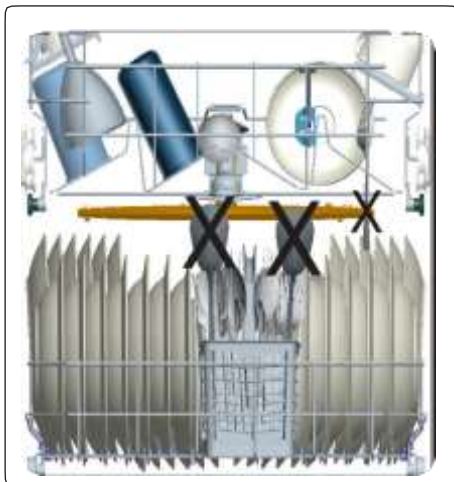
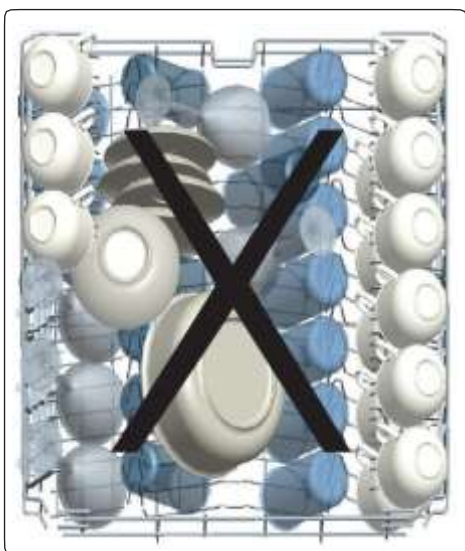


Giá đựng phía dưới

Giá đựng trên cùng



Cách xếp không chính xác



6. BẢNG CHƯƠNG TRÌNH

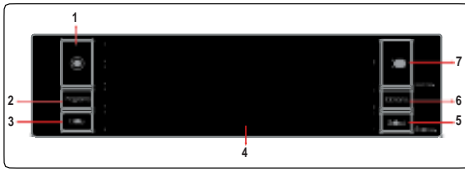
Chương trình	Thời lượng (phút)	Mô tả
Rửa siêu nhanh 14'	14	Để rửa bát đĩa mà bạn định rửa sau.
Rửa nhanh 40°C	30	Đối với bát đĩa ít bẩn và rửa nhanh.
Eco (Tham chiếu)	239	Chương trình tiêu chuẩn cho các bát đĩa bị bẩn thường ngày.
Rửa sạch sâu kép	113	Dùng chung cho cả đồ thủy tinh mỏng ít bẩn và đồ sành sứ bị bẩn nhiều.
Rửa siêu cấp 65'	50	Chương trình tiêu chuẩn cho các bát đĩa bị bẩn thường ngày.
Tự động 30°-50°C	79-91	Chương trình tự động cho các loại bát đĩa mỏng, dễ vỡ không bị bẩn nhiều.
Tự động 50°-60°C	100-122	Chương trình tự động cho các loại bát đĩa bẩn thông thường.
Tự động 60°-70°C	111-179	Chương trình tự động cho các bát đĩa bị bẩn nhiều.



CHÚ Ý: THỜI GIAN CỦA CHƯƠNG TRÌNH CÓ THỂ THAY ĐỔI THEO SỐ LƯỢNG BÁT ĐĨA, LƯỢNG NƯỚC, NHIỆT ĐỘ MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH VÀ CÁC CHỨC NĂNG BỔ SUNG ĐÃ LỰA CHỌN.

- Chỉ sử dụng chất tẩy rửa dạng bột cho các chương trình ngắn.
- Các chương trình ngắn không bao gồm bước làm khô.
- Để hỗ trợ làm khô, chúng tôi khuyến nghị các bạn nên mở một phần cửa sau khi chương trình hoạt động kết thúc.

7. BẢNG ĐIỀU KHIỂN



1. Nút Bật/Tắt

Bật máy bằng cách nhấn nút Bật / Tắt. Đèn Bật / Tắt sáng khi máy đang bật.

2. Nút chọn Chương trình

Chọn một chương trình rửa phù hợp bằng cách nhấn nút Chương trình.

3. Nút Delay

Bạn có thể hẹn giờ thời gian bắt đầu của chương trình trong 1-2 ... 24 giờ bằng cách nhấn nút Delay (3) trước khi chương trình bắt đầu chạy.

Nếu bạn muốn thay đổi thời gian hẹn giờ, trước tiên hãy nhấn nút Start / Pause (Bắt đầu / Tạm dừng), sau đó nhấn nút Delay để chọn thời gian hẹn giờ mới. Để kích hoạt thời gian hẹn giờ mới, hãy nhấn nút Start / Pause. Để hủy chế độ hẹn giờ, bạn cần chuyển sang mức 0 giờ bằng cách sử dụng hẹn giờ khi máy tạm dừng.

4. Hiển thị thời gian còn lại

Quá trình chạy của chương trình có thể được theo dõi thông qua các Đèn báo rửa, Xả, Sấy khô, Kết thúc và Hiển thị thời gian. Máy sẽ giữ im lặng trong khoảng 40-50 phút đối với dòng chương trình bạn đã chọn.

5. Nút Select

Các tùy chọn có thể được chọn bằng cách nhấn liên tục nút Options (Tùy chọn). Các tùy chọn đã chọn sẽ được biểu thị bằng đèn LED nhấp nháy. Chọn tùy chọn bằng cách nhấn nút Options. Sau đó, đèn LED cho tùy chọn đã chọn sẽ vẫn sáng.

6. Nút Options

Nếu bạn đã sử dụng một tính năng bổ sung trong chương trình rửa mới nhất, tính năng này sẽ vẫn hoạt động trong chương trình rửa tiếp theo. Nếu bạn muốn hủy tính năng này đối với chương trình rửa mới được chọn, hãy nhấn nút Options để xem các tùy chọn và nhấn nút Select để hủy kích hoạt tùy chọn liên tục hoặc tắt máy bằng nút On/ Off. Nếu bạn muốn sử dụng một tính năng bổ sung với một chương trình mới được chọn, hãy chọn chức năng mong muốn.

7. Nút Start/Pause

Nhấn nút Start / Pause để bắt đầu chương trình. Đèn rửa sẽ bật và Hiển thị thời gian còn lại sẽ cho thấy thời gian chạy của chương trình. Nó cũng cho biết thời gian còn lại trong quá trình chạy chương trình. Nếu bạn mở cửa máy khi chương trình đang chạy thì thời lượng chương trình tạm dừng và đèn led Start / Pause nhấp nháy.



CHÚ Ý: Khi mức chất trợ rửa thấp, đèn báo thiếu chất trợ rửa sẽ bật lên và lúc đó bạn nên đổ thêm vào ngăn chất trợ rửa.



CHÚ Ý: Khi không có đủ muối làm mềm nước, đèn báo thiếu lượng muối sẽ bật và bạn nên đổ thêm vào ngăn chứa muối.



CHÚ Ý: Bằng cách chọn tùy chọn Half Load, bạn có thể thực hiện ba chế độ rửa: rửa toàn bộ hai giá, rửa giá trên và rửa giá dưới. Các tùy chọn này phù hợp cho việc rửa số lượng bát đĩa nhỏ hơn, cho phép máy rửa bát thực hiện việc rửa ít hơn với mức tiêu thụ năng lượng giảm.



CHÚ Ý: Lựa chọn tùy chọn Tablet khi sử dụng chất tẩy rửa kết hợp có chứa muối, chất trợ rửa và các chức năng bổ sung.



CHÚ Ý: Bạn có thể chọn tính năng Hygiene để sử dụng quy trình rửa sạch hơn và hợp vệ sinh hơn bằng cách thay đổi nhiệt độ nước và thời gian rửa của chương trình bạn đã chọn.



CHÚ Ý: Nếu tùy chọn Rinse được chọn, các bước rửa sẽ được thêm vào chương trình đã chọn, vì vậy bạn có thể đảm bảo rằng bát đĩa của mình sẽ thêm sạch sẽ và sáng bóng.



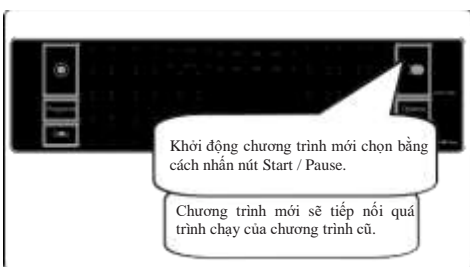
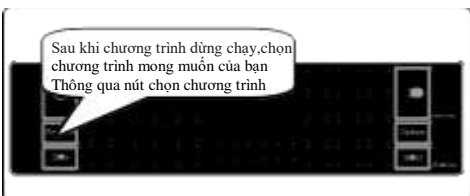
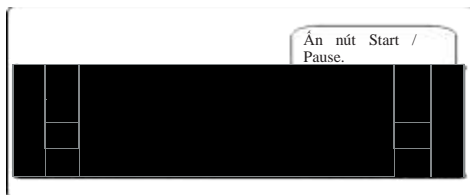
CHÚ Ý: Nếu đèn Drying đang bật, các bước làm nóng và sấy bổ sung sẽ được thêm vào chương trình đã chọn, do đó bát đĩa của bạn sẽ được sấy khô kỹ hơn.

CHÚ Ý: Khóa trẻ em được kích hoạt / hủy bằng cách nhấn nút Select (5) trong khoảng 3 giây. Khi được kích hoạt, tất cả các đèn led nhấp nháy và “CL” được hiển thị trên Re.

CHÚ Ý: Nếu bạn chuyển máy sang vị trí tắt sau khi chọn thời gian hẹn giờ và chương trình đã bắt đầu chạy, thì thời gian hẹn giờ sẽ bị hủy.

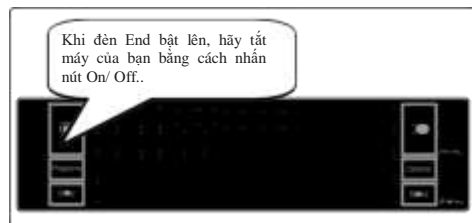
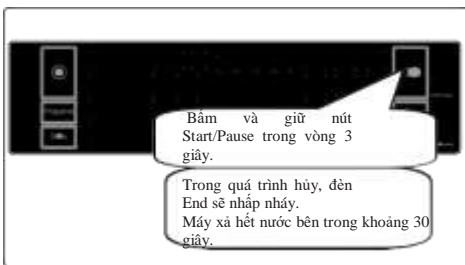
7.1. Thay đổi chương trình

Nếu bạn muốn thay đổi chương trình khi máy đang chạy.

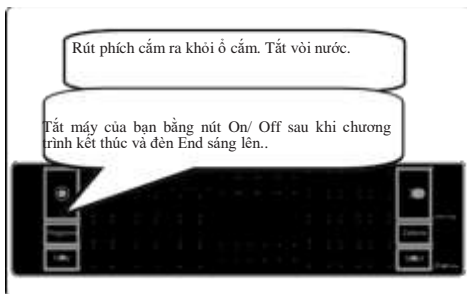


7.2. Hủy chương trình

Nếu bạn muốn hủy một chương trình trong quá trình chạy.



7.3. Tắt máy



CHÚ Ý: Không mở cửa máy trước khi chương trình kết thúc.

CHÚ Ý: Khi kết thúc chương trình rửa, bạn có thể để cửa máy mở để làm khô nhanh hơn.

CHÚ Ý: Nếu cửa máy bị mở hoặc bị ngắt điện trong quá trình rửa, chương trình sẽ tiếp tục khi đóng cửa hoặc có điện trở lại.

8. VỆ SINH VÀ BẢO TRÌ

Vệ sinh Máy rửa bát của bạn là điều quan trọng để duy trì tuổi thọ của máy.

Đầu và vòi có thể tích tụ trong Máy rửa bát của bạn theo thời gian. Nếu điều này xảy ra, hãy:

- Đổ chất tẩy rửa vào khay chứa nhưng không xếp bát đĩa vào. Chọn một chương trình rửa ở mức nhiệt độ cao và chạy Máy rửa bát khi không có bát. Nếu việc này không đủ để làm sạch Máy rửa bát, hãy sử dụng chất làm sạch được thiết kế để sử dụng cho máy rửa bát.
- Thường xuyên lau các gioăng cửa bằng khăn ẩm để loại bỏ cặn bẩn tích tụ.

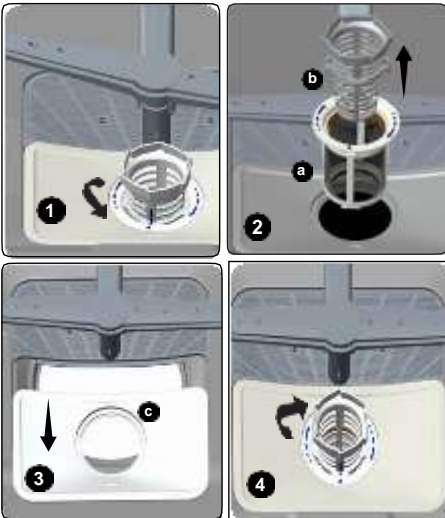
8.1. Làm sạch máy và bộ lọc

Vệ sinh bộ lọc và đầu phun ít nhất một lần một tuần. Nếu bất kỳ cặn thực phẩm nào còn sót lại trên bộ lọc thô và mịn, hãy loại bỏ và vệ sinh các bộ lọc này thật kỹ bằng nước.

a) Bộ vi lọc

b) Bộ lọc thô

c) Bộ lọc kim loại



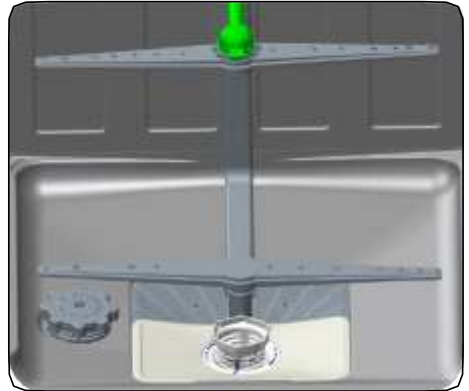
Để tháo và làm sạch tổ hợp các bộ lọc, hãy xoay ngược chiều kim đồng hồ và tháo ra bằng cách nâng lên trên (1). Tháo bộ lọc thô ra khỏi bộ vi lọc (2). Sau đó kéo và tháo bộ lọc kim loại (3). Rửa sạch bộ lọc với nhiều nước cho đến khi không còn cặn, sau đó lắp chúng trở lại

Đặt lại rãnh lắp bộ lọc và xoay theo chiều kim đồng hồ (4).

- Không bao giờ sử dụng Máy rửa bát mà không có bộ lọc.
- Việc lắp bộ lọc không đúng cách sẽ làm giảm hiệu quả rửa bát.
- Bộ lọc sạch sẽ là cần thiết để máy vận hành tốt.

8.2. Đầu phun nước

Đảm bảo rằng các lỗ phun không bị tắc và không có cặn thực phẩm dính vào đầu phun. Nếu xảy ra tắc nghẽn, hãy tháo các đầu phun và làm sạch chúng dưới vòi nước. Để tháo đầu phun tay phun phía trên, hãy tháo đai ốc giữ nó bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ và kéo xuống dưới. Hãy đảm bảo rằng đai ốc được vặn chặt khi lắp lại đầu phun phía trên.



9. XỬ LÝ SỰ CỐ

LỖI	NGUYÊN NHÂN CÓ THỂ XẢY RA	XỬ LÝ SỰ CỐ
Máy không chạy	Máy rửa bát chưa được cắm điện.	Cắm Máy rửa bát vào nguồn điện.
	Máy rửa bát chưa được bật.	Bật Máy rửa bát bằng cách nhấn nút Bật / Tắt.
	Cầu chì bị cháy	Kiểm tra cầu chì trong nhà
	Vòi nước vào bị đóng	Bật vòi cấp nước
	Cửa máy rửa bát đang mở.	Đóng cửa Máy rửa bát.
	Ống dẫn nước vào và các bộ lọc của máy bị tắc.	Kiểm tra ống dẫn nước vào và các bộ lọc của máy và đảm bảo rằng chúng không bị tắc.
Có nước bên trong máy	Ống thoát nước bị tắc hoặc bị xoắn.	Kiểm tra ống thoát nước, sau đó làm sạch hoặc tháo xoắn.
	Các bộ lọc bị tắc	Làm sạch các bộ lọc
	Chương trình rửa vẫn chưa kết thúc	Chờ cho đến khi chương trình rửa kết thúc
Máy dừng trong quá trình rửa.	Mất điện	Kiểm tra nguồn điện chính
	Đầu vào nước bị hồng	Kiểm tra vòi nước
Có thể nghe thấy tiếng rung lắc và tiếng va đập trong quá trình rửa.	Cánh tay phun đang đập vào bát đĩa trong giá dưới.	Di chuyển hoặc loại bỏ các vật dụng chặn tay phun.
Một phần chất thải thực phẩm vẫn còn trên bát đĩa.	Bát đĩa đặt không đúng vị trí, nước phun không tới bát đĩa cần rửa	Không để quá nhiều bát đĩa để khay quá tải
	Các đĩa tựa vào nhau	Đặt bát đĩa theo hướng dẫn trong phần nạp vào máy rửa bát của bạn
	Không sử dụng đủ chất tẩy rửa	Sử dụng đúng lượng chất tẩy rửa, như hướng dẫn trong bảng chương trình
	Chọn sai chương trình rửa	Sử dụng thông tin trong bảng chương trình để chọn chương trình thích hợp nhất
	Cánh tay phun bị tắc nghẽn bởi thực ăn thừa	Làm sạch các lỗ trên tay phun bằng vật mỏng
	Bộ lọc hoặc máy bơm xả nước bị tắc hoặc bộ lọc đặt sai vị trí	Kiểm tra ống thoát nước và bộ lọc đã được lắp đúng chưa

LỖI	NGUYÊN NHÂN CÓ THỂ	XỬ LÝ SỰ CỐ
Các vết màu trắng vẫn còn trên bát đĩa	Không sử dụng đủ chất tẩy rửa	Sử dụng đúng lượng chất tẩy rửa, như hướng dẫn trong bảng chương trình
	Liều lượng chất trợ rửa và / hoặc lắp đặt chất làm mềm nước được đặt quá thấp	Tăng chất trợ rửa và/hoặc mức chất làm mềm nước
	Độ cứng của nước cao	Tăng lượng chất làm mềm nước và thêm muối
	Nắp ngăn muối không được đóng đúng cách	Kiểm tra xem nắp ngăn muối đã được đóng chặt chưa
Bát đĩa không được khô	Không chọn sấy	Chọn chương trình có sấy khô
	Lượng chất trợ rửa quá thấp	Tăng lượng chất trợ rửa
Các vết rỉ sét hình thành trên bát đĩa	Chất lượng inox của bát đĩa không đủ	Chỉ sử dụng các bộ bát đĩa dành cho máy rửa bát
	Lượng muối trong nước rửa cao	Điều chỉnh mức độ cứng của nước bằng cách sử dụng bảng độ cứng của nước
	Nắp ngăn muối không được đóng đúng cách	Kiểm tra xem nắp ngăn muối đã được đóng chặt chưa
	Quá nhiều muối tràn vào Máy rửa chén khi đổ muối	Sử dụng phễu trong khi đổ muối vào ngăn để tránh bị tràn
	Nồi đất kém	Tham khảo ý kiến một thợ điện có chuyên môn
Bột rửa vẫn còn trong ngăn chứa	Chất rửa được thêm vào khi ngăn đựng chất rửa bị ướt	Đảm bảo ngăn chứa chất rửa khô trước khi sử dụng

CẢNH BÁO LỖI TỰ ĐỘNG VÀ CÁCH XỬ LÝ

MÃ SỰ CỐ	LỖI CÓ THỂ XẢY RA	CÁCH XỬ LÝ
F5	Không đủ nước	Đảm bảo rằng vòi nước đầu vào đang mở và nước chảy
		Tách ống đầu vào khỏi vòi và làm sạch bộ lọc của vòi
		Liên hệ với nhà cung cấp nếu lỗi vẫn tiếp tục
F3	Nước đầu vào liên tục	Đóng vòi và liên hệ với nhà cung cấp
F2	Không xả nước được	Ống xả nước và bộ lọc có thể bị tắc
		Hủy bỏ chương trình rửa
		Nếu lỗi vẫn tiếp tục, hãy liên hệ với nhà cung cấp
F8	Lỗi bộ sấy	Liên hệ để được phục vụ
F1	Nước tràn ra ngoài	Rút phích cắm của máy và đóng vòi
		Liên hệ nhà cung cấp
FE	Thẻ điện tử bị lỗi	Liên hệ nhà cung cấp
F7	Máy quá nóng	Liên hệ nhà cung cấp
F9	Lỗi vị trí bộ chia	Liên hệ nhà cung cấp
F6	Cảm biến sấy bị lỗi	Liên hệ nhà cung cấp

10. THÔNG TIN THỰC TẾ

1. Khi máy không hoạt động:
 - Ngắt kết nối phích cắm và đóng vòi.
 - Để cửa hơi mở để chống gây mùi.
2. Chọn tùy chọn sấy để loại bỏ các giọt nước.
3. Đặt bát đĩa vào máy đúng cách để đạt được hiệu suất tiêu thụ năng lượng, rửa và sấy khô tốt nhất. Vui lòng xem chương trình và bảng tiêu thụ để biết thêm thông tin.
4. Rửa sạch bát đĩa trước khi cho vào máy rửa bát.
5. Chỉ sử dụng chương trình Prewash khi cần thiết.
6. Không đặt máy gần tủ lạnh vì máy sẽ bị nóng.
7. Nếu máy được đặt ở khu vực có nguy cơ bị đóng băng, hãy đóng vòi, ngắt kết nối ống đầu vào khỏi vòi và xả hết nước bên trong ống và máy.

11. BẢNG THÔNG TIN SẢN PHẨM

Thương hiệu	EUROSUN
Model	SMS80EU16E
Công suất	15
Phân loại hiệu quả năng lượng	A+++
Năng lượng tiêu thụ hàng năm tính bằng kWh (AEc) (280 Chu kỳ) *	241
Mức tiêu thụ năng lượng (Et) (kWh mỗi chu kỳ)	0,84
Công suất tiêu thụ ở chương trình tắt (W) (Po)	0,50
Công suất tiêu thụ ở chương trình bật (W) (Pi)	1,00
Lượng nước tiêu thụ hàng năm tính bằng lít (AWc) (280 Chu kỳ) **	2520
Phân loại hiệu quả sấy ***	A
Tên chương trình chuẩn ****	Eco
Thời gian chương trình chu kỳ tiêu chuẩn (phút)	239
Thời lượng của chương trình bật (T ₁) (phút)	-
Phát thải tiếng ồn âm trong không khí (dB (A) re 1 pW)	44
Độc lập / Tích hợp	Độc lập

* Tiêu thụ năng lượng **241** kwh mỗi năm, dựa trên 280 chu kỳ làm sạch tiêu chuẩn sử dụng nước lạnh và tiêu thụ ở chương trình công suất thấp. Mức tiêu thụ năng lượng thực tế sẽ phụ thuộc vào cách thiết bị được sử dụng.

** Lượng nước tiêu thụ **2520** lít mỗi năm dựa trên 280 chu kỳ rửa tiêu chuẩn. Mức tiêu thụ nước thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị.

*** Hiệu suất sấy loại **A** trên thang điểm từ G (hiệu quả thấp nhất) đến A (hiệu quả nhất).

**** “**Eco**” là chu trình rửa tiêu chuẩn mà thông tin trong nhãn và phiếu thông tin có liên quan. Chương trình này phù hợp để rửa đồ dùng bị bẩn và là chương trình hiệu quả nhất về mức tiêu thụ năng lượng và lượng nước.



52241598 R35

